

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN
CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SƯ

Mã hồ sơ:



Đối tượng đăng ký: Giảng viên ☒ ; Giảng viên thỉnh giảng ☐

Ngành: Giao thông vận tải; Chuyên ngành: Đường bộ

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: **PHAN TÔ ANH VŨ**

2. Ngày tháng năm sinh: 30/12/1980 ; Nam ☒ ; Nữ ☐ ; Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: Kinh;

Tôn giáo: Không

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam: ☒

4. Quê quán: xã Nhơn Thọ, thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 16B Đường 53, Phường Bình Thuận, Quận 7, TPHCM

6. Địa chỉ liên hệ: Khoa Kỹ thuật công trình, Trường Đại học Tôn Đức Thắng, 19 Nguyễn Hữu Thọ, Phường Tân Phong, Quận 7, TPHCM

Điện thoại nhà riêng:; Điện thoại di động: 0983192125

E-mail: phantoanhvu@tdtu.edu.vn

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

- Từ tháng 07 năm 2003 đến tháng 10 năm 2004: Kỹ sư tại Công ty Quản lý Công trình Cầu phà Thành phố Hồ Chí Minh, 132 Đào Duy Từ, Quận 10, TPHCM (hiện nay là Công ty Cổ phần Công trình Cầu phà Thành phố Hồ Chí Minh).

- Từ tháng 11 năm 2004 đến tháng 12 năm 2008: Giảng viên Khoa Công trình, Trường Cao đẳng Giao thông Vận tải III, 189 Kinh Dương Vương, Phường 12, Quận 6, TPHCM (hiện nay là Trường Cao đẳng Giao thông Vận tải Trung ương VI).

- Từ tháng 01 năm 2009 đến nay: Giảng viên Khoa Kỹ thuật công trình, Trường Đại học Tôn Đức Thắng, 19 Nguyễn Hữu Thọ, Phường Tân Phong, Quận 7, TPHCM.

Chức vụ: Hiện nay: Phó Trưởng khoa; Chức vụ cao nhất đã qua: Phó Trưởng khoa.

Cơ quan công tác hiện nay: Khoa Kỹ thuật công trình, Trường Đại học Tôn Đức Thắng

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

Địa chỉ cơ quan: 19 Nguyễn Hữu Thọ, Phường Tân Phong, Quận 7, TPHCM.

Điện thoại cơ quan: 028 37755036

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có):

8. Đã nghỉ hưu: chưa nghỉ hưu

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có):

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ):

9. Trình độ đào tạo:

- Được cấp bằng ĐH ngày 29 tháng 5 năm 2003; số văn bằng: B0400953; ngành: Xây dựng cầu đường; Nơi cấp bằng ĐH: Trường Đại học Giao thông Vận tải, Việt Nam.

- Được cấp bằng ThS ngày 29 tháng 10 năm 2007; số văn bằng: CH07-0219; chuyên ngành: Cầu, tuynen và các công trình xây dựng khác trên đường ô tô và đường sắt; Nơi cấp bằng ThS: Trường Đại học Bách khoa - Đại học Quốc gia TPHCM, Việt Nam.

- Được cấp bằng TS tháng 6 năm 2015; số văn bằng: 1030296; ngành: Xây dựng; Nơi cấp bằng TS: Đại học Khoa học Kỹ thuật Ứng dụng Quốc lập Cao Hùng (National Kaohsiung University of Applied Sciences), Đài Loan.

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS: chưa

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh **Phó Giáo sư** tại HĐGS cơ sở: **Trường Đại học Tôn Đức Thắng.**

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh **Phó Giáo sư** tại HĐGS ngành, liên ngành: **Giao thông vận tải.**

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

- Nghiên cứu ứng xử địa kỹ thuật, các thuộc tính động và tĩnh của vật liệu cát;
- Phát triển vật liệu cải tiến và các giải pháp thiết kế hướng tới phát triển bền vững.

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn 01 NCS đã được cấp bằng tiến sĩ, hiện đang hướng dẫn 01 NCS;
- Đã hướng dẫn 03 HVCH đã được cấp bằng thạc sĩ;
- Đã hoàn thành đề tài NCKH từ cấp cơ sở trở lên: 02 đề tài cấp cơ sở với vai trò Chủ nhiệm đề tài (năm học 2022-2023 và năm học 2023-2025); 01 đề tài cấp Bộ (NAFOSTED) với vai trò Thành viên (2018-2020);
- Đã công bố 41 bài báo khoa học, trong đó 22 bài báo trong các tạp chí thuộc danh mục WoS/Scopus và 9 bài báo hội thảo thuộc danh mục WoS/Scopus;
- Đã được cấp 00 bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích;

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

- Số lượng sách đã xuất bản 01, trong đó 01 sách tham khảo đồng chủ biên thuộc nhà xuất bản có uy tín (Nhà xuất bản Xây dựng);
- Số lượng tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục, thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế: không.

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu):

- Giấy khen hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học 2023-2024;
- Giấy khen hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học 2022-2023;
- Giấy chứng nhận lao động tiên tiến năm học 2010-2011;
- Giấy khen hoàn thành xuất sắc một số mặt công tác do nhà trường giao trong năm học 2009-2010;
- Kỷ niệm chương 10 năm và 15 năm cống hiến cho sự phát triển của Trường Đại học Tôn Đức Thắng.

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định): không.

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ

1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo:

- Có chuyên môn tốt, đúng ngành nghề được đào tạo, phù hợp chuyên môn giảng dạy;
- Có lý lịch bản thân rõ ràng, có phẩm chất đạo đức tốt, luôn tuân thủ tốt các nguyên tắc nghề nghiệp và luật pháp;
- Luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ giảng dạy, nghiên cứu khoa học và hành chính của đơn vị; có tinh thần trách nhiệm cao và nhiệt tình trong công việc;
- Tích cực tham gia các hoạt động khoa học công nghệ như tham gia đề tài các cấp, công bố các bài báo trên các tạp chí quốc tế và trong nước uy tín, trình bày báo cáo tại các hội thảo khoa học, hướng dẫn sinh viên nghiên cứu khoa học.

2. Thời gian, kết quả tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

- Tổng số năm thực hiện nhiệm vụ đào tạo: 15 năm 10 tháng
- Khai cụ thể ít nhất 06 năm học, trong đó có 03 năm học cuối liên tục tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ (ứng viên GS chỉ khai 3 năm cuối liên tục sau khi được công nhận PGS):

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS/CK2/BSNT đã hướng dẫn	Số đề án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp/số giờ chuẩn gd quy đổi/số giờ chuẩn định mức (*)
		Chính	Phụ			ĐH	SĐH	
1	2019-2020	1	-	-	2	195	95,5	290,5/314,5/216
2	2020-2021	-	-	1	5	240	-	240/351/220
3	2021-2022	-	-	-	6	195	45	240/363/220

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS/CK2/BSNT đã hướng dẫn	Số đồ án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp/số giờ chuẩn gd quy đổi/số giờ chuẩn định mức (*)
		Chính	Phụ			ĐH	SĐH	
03 năm học cuối								
4	2022-2023	-	-	1	7	258	-	258/393/220
5	2023-2024	-	1	-	5	225	67,5	292,5/352,5/220
6	2024-2025	-	-	-	-	225	112,5	337,5/337,5/206,25

3. Ngoại ngữ:

3.1. Tên ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Tiếng Anh

a) Được đào tạo ở nước ngoài: ☒

- Học ĐH ☐ ; Tại nước:; Từ năm đến năm ...
- Bảo vệ luận văn ThS ☐ hoặc luận án TS ☒ hoặc TSKH ☐ ; tại Đài Loan năm 2015.

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài: ☒

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ: Tiếng Anh
- Nơi giảng dạy: Trường Đại học Tôn Đức Thắng (trình độ Đại học - Chất lượng cao), Việt Nam.

d) Đối tượng khác ☒ ;

- Tham gia viết bài và báo cáo hội thảo bằng Tiếng Anh, thành viên hội đồng khoa học cho các hội thảo quốc tế;
- Tham gia chương trình học tập, trao đổi học thuật với trường đại học ở Châu Âu theo chương trình Erasmus+KA107 tại Ba Lan;
- Tham gia hợp tác trao đổi nghiên cứu tại Đại học Chalmers, Thụy Điển trong khuôn khổ đề tài Tailor- made Recycled Aggregate Concrete (TRAC), tài trợ bởi Hội đồng Châu Âu (European Union's Horizon 2020);
- Tham gia hợp tác trao đổi nghiên cứu trong khuôn khổ đề tài Rebumat tại Cộng hòa Liên bang Đức;
- Phản biện cho nhiều tạp chí ISI uy tín (Construction and Building Materials, Journal of Cleaner Production, Engineering Fracture Mechanics,...).

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ):

Sử dụng tiếng Anh trong quá trình học tập, thực hiện và bảo vệ luận án Tiến sĩ tại Đài Loan.

4. Hướng dẫn NCS, HVCH/CK2/BSNT đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng

TT	Họ tên NCS hoặc HVCH/CK2/B SNT	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn từ ... đến ...	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HVCH	Chính	Phụ			
1	Đặng Quang Sĩ		x	x		2018-2019	Trường Đại học GTVT Thành phố Hồ Chí Minh	Quyết định cấp bằng ngày: 10/7/2020
2	Phan Nguyễn Ngọc Thành		x	x		2020-2021	Trường Đại học Tôn Đức Thắng	Ngày được cấp bằng: 12/8/2021
3	Trần Thái Hòa		x	x		2022-2023	Trường Đại học Tôn Đức Thắng	Ngày được cấp bằng: 30/12/2022
4	Ngô Thành Phong	x		x		2019-2023	Trường Đại học Tôn Đức Thắng	Quyết định cấp bằng ngày: 21/5/2024

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên:

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phản biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDĐH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
I	Trước khi được công nhận TS						
1							
II	Sau khi được công nhận TS						
1	Thiết kế mô trụ cầu (theo TCVN 11823:2017)	TK	Nhà xuất bản Xây dựng, năm 2023	2	Đồng chủ biên	Tham gia biên soạn tất cả các chương	Xác nhận sử dụng sách ngày 19/5/2025

Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) sách chuyên khảo do nhà xuất bản có uy tín xuất bản và chương sách do nhà xuất bản có uy tín trên thế giới xuất bản, mà ứng viên là chủ biên sau PGS/TS: [],.....

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu:

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PC N/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/Xếp loại KQ
I	Trước khi được công nhận TS				
1					
II	Sau khi được công nhận TS				
1	Ứng dụng mô hình thông tin công trình (BIM) trong dự án hạ tầng giao thông	CN	FOSTECT. 2023.47, Cấp cơ sở	18 tháng 03/10/2023 đến 02/04/2025	Quyết định số: 865/QĐ-TĐT ngày 18/03/2025, Kết quả: Đạt
2	Thiết kế mô trụ cầu (theo TCVN 11823:2017)	CN	FOSTECT. 2022.25, Cấp cơ sở	12 tháng 24/10/2022 đến 23/10/2023	Quyết định số: 293/QĐ-TĐT ngày 29/01/2024, Kết quả: Đạt

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PC N/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/Xếp loại KQ
3	Phát triển vật liệu không nung cho công trình thân thiện môi trường	Thành viên	107.01-2017-22 Cấp Bộ (NAFOSTED)	24 tháng 01/2018 đến 01/2020	Biên bản nghiệm thu ngày 15/5/2020 Kết quả: Đạt

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, báo cáo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế):

7.1.a. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố:

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I	Trước khi được công nhận TS							
1	Liquefaction resistance of grouted Sand (Phụ lục 2)	3	x	2014 International Conference on Energy, Environment and Materials Engineering (EEME 2014) ISBN: 978-1-60595-166-9	Kỷ yếu hội thảo quốc tế	0	730-736	5/2014
2	Engineering properties of Mudstone with and without treated cement (Phụ lục 2)	2	x	2014 International Conference on Sustainable Development and Disaster Prevention in Civil Engineering	Kỷ yếu hội thảo quốc tế	0	Paper 9	5/2014
3	Effects of silt contents on the static and dynamic properties of sand-silt mixtures https://www.techno-press.org/content/?page=article&journal=gae&volume=7&num=3&ordernum=5	2	x	Geomechanics and Engineering, ISSN: 2005-307X	ISI (SCIE, IF = 2.5, Q2)	32	7(3), 297-316	9/2014
4	Investigation and assessment of a landslide case study in southwestern Taiwan.	4		Disaster Advances, ISSN: 0974-262X	Scopus (Q4)	0	8(4), 38-52	4/2015

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
	https://www.worldresearchersassociations.com/Archives/DA/Vol(8)2015/April2015.aspx							
5	Engineering behavior and correlated parameters from obtained results of sand-silt mixtures. https://www.sciencedirect.com/science/article/pii/S026772611500130X?via%3Dihub	4	x	Soil Dynamics and Earthquake Engineering, ISSN: 0267-7261	ISI (SCIE, IF = 4.2, Q1)	74	77, 137-151	10/2015
II	Sau khi được công nhận TS							
6	An experimental investigation on dynamic properties of various grouted sands https://www.technopress.org/content/?page=article&journal=gae&volume=10&num=1&ordernum=6	3	x	Geomechanics and Engineering, ISSN: 2005-307X	ISI (SCIE, IF = 2.5, Q2)	12	10 (1), 77-94	01/2016
7	Ground improvement using soil-cement method: A case study with laboratory testing and in-situ verification for a highway project in southern Vietnam https://seags.ait.ac.th/47-1-march/16575-ground-improvement-using-soil-cement-method-a-case-study-with-laboratory-testing-and-in-situ-verification-for-a-highway-project-in-southern-vietnam/	1	x	Geotechnical Engineering Journal of the SEAGS&AGSSEA A ISSN: 0046-5828	ISI (ESCE, IF = 0.3, Q4)	15	47(1), 45-49	03/2016
8	Evaluation of static and dynamic properties of sand-fines mixtures through the state and	2	x	Soil Dynamics and Earthquake Engineering, ISSN: 0267-7261	ISI (SCIE, IF = 4.2, Q1)	36	84, 134-144	05/2016

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
	equivalent state parameters https://www.sciencedirect.com/science/article/abs/pii/S0267726116000373?via%3Dihub							
9	Improvement in engineering properties of mudstone in southwestern Taiwan through compaction and a cement additive https://link.springer.com/article/10.1007/s10706-017-0435-1	1	x	Geotechnical and Geological Engineering, ISSN: 0960-3182	ISI (ESCI, IF = 1.70, Q1)	11	36(3), 1833-1843	06/2018
10	Improvement in engineering properties of soft-soil using cement and lime additives: A case study of southern Vietnam https://iopscience.iop.org/article/10.1088/1755-1315/143/1/012039	2	x	IOP Conf. Series: Earth and Environmental Science, ISSN: 1755-1315	Báo cáo khoa học Trên CSDL Scopus	10	143, 012039	04/2018
11	Undrained behavior and shear strength of clean sand containing low-plastic fines https://iopscience.iop.org/article/10.1088/1755-1315/143/1/012020/meta	2	x	IOP Conf. Series: Earth and Environmental Science, ISSN: 1755-1315	Báo cáo khoa học Trên CSDL Scopus	1	143, 012020	04/2018
12	A study on a instability slope in Taiwan subjected to rainfalls https://iopscience.iop.org/article/10.1088/1755-1315/143/1/012018	5		IOP Conf. Series: Earth and Environmental Science, ISSN: 1755-1315	Báo cáo khoa học Trên CSDL Scopus	2	143, 012018	04/2018
13	Tentative to use wastes from thermal power plants for construction building materials.	4		IOP Conf. Series: Earth and Environmental Science, ISSN: 1755-1315	Báo cáo khoa học Trên CSDL Scopus	1	143, 012041	04/2018

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
	https://iopscience.iop.org/article/10.1088/1755-1315/143/1/012041/meta							
14	Đánh giá khả năng sử dụng bê tông nhựa cho kết cấu đường sắt (Phụ lục 2)	3		Hội nghị khoa học công nghệ lần thứ XXI tại Trường Đại học Giao thông vận tải - Phân hiệu tại TPHCM	Báo cáo khoa học	0	103-109	11/2018
15	In-situ fine basalt soil reinforced by cement combined with additive DZ33 to construct rural roads in Gia Lai province, Vietnam https://www.ije.ir/article_118790.html	4	x	International Journal of Engineering Transactions B: Applications, ISSN: 1728-144X	ISI (ESCI, IF = 1.5 Q2)	6	33(11), 2137-2145	11/2020
16	Đánh giá cường độ chịu nén của đất sét gia cố bằng phương pháp geopolymer tro bay https://jtst.ut.edu.vn/articles/61f20cbeea77ad151025da76	4		Journal of Transportation Science and Technology, ISSN: 1859-4263	Bài báo khoa học trong nước	0	40+41, 86-90	5/2021
17	Mechanical properties of high strength concrete containing nano SiO ₂ made from rice husk ash in southern Vietnam https://www.mdpi.com/2073-4352/11/8/932	3	x	Crystals, ISSN: 2073-4352	ISI (SCIE, IF = 2.4, Q2)	17	11(8), 932	8/2021
18	Cold in-place recycling solutions are used to ensure quality design and construction of urban roads https://vjol.info.vn/index.php/tcxd/article/view/62324/56313	5		Tạp chí Xây dựng, ISSN: 2734-9888	Bài báo khoa học trong nước	0	10 (2021) 243-246	10/2021
19	Geological behavior of sand-fines mixtures in	2	x	AIP Conference Proceedings,	Báo cáo khoa học	0	2420 (1),	11/2021

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
	consolidated undrained triaxial test https://pubs.aip.org/aip/acp/article-abstract/2420/1/050005/1028654/Geological-behavior-of-sand-fines-mixtures-in?redirectedFrom=fulltext			The 1st International Conference on Innovations for Computing, Engineering and Materials, 2021 ICEM 2021, ISSN: 0094-243X	Trên CSDL Scopus		050005	
20	Improving the strength of the Nha Be soft soils by Portland cement https://pubs.aip.org/aip/acp/article-abstract/2420/1/050004/1028563/Improving-the-strength-of-the-Nha-Be-soft-soils-by?redirectedFrom=fulltext	3	x	AIP Conference Proceedings, The 1st International Conference on Innovations for Computing, Engineering and Materials, 2021 ICEM 2021, ISSN: 0094-243X	Báo cáo khoa học Trên CSDL Scopus	0	2420 (1), 050004	11/2021
21	Engineering properties of soil stabilized with cement and fly ash for sustainable road construction https://www.ije.ir/article_138814.html	2	x	International Journal of Engineering Transactions C: Aspects, ISSN: 2423-7167	ISI (ESCI, IF = 1.5, Q2)	23	34(12) 2665-2671	12/2021
22	Application of nanotechnology for earth materials: An exploratory study with graphene-based nanosheets https://www.sciencedirect.com/science/article/abs/pii/S0950061822003683	5		Construction and Building Materials, ISSN: 0950-0618	ISI (SCIE, IF = 7.4, Q1)	11	324, 126677	03/2022
23	Assessing influences of different factors on the compressive strength of geopolymer-stabilised compacted earth https://doi.org/10.1007/s41779-021-00667-1	5		Journal of the Australian Ceramic Society ISSN: 2510-1560.	ISI (SCIE, IF = 1.8, Q3)	11	58(2), 379-395	04/2022

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
24	Durability of geopolymer stabilised compacted earth exposed to wetting-drying cycles at different conditions of pH and salt https://www.sciencedirect.com/science/article/abs/pii/S0950061822008492	4	x	Construction and Building Materials, ISSN: 0950-0618	ISI (SCIE, IF = 7.4, Q1)	19	329, 127168	04/2022
25	Engineering properties of fly ash-based geopolymer concrete with various alkaline activator solution dosages https://www.airitilibrary.com/Article/Detail/10123407-202212-202212220009-202212220009-237-249	5	x	Journal of Technology ISSN: 1012-3407	Scopus, Q4	0	37(4), 237-249	12/2022
26	Khảo sát hiện trạng và đề xuất giải pháp kiểm định kết cấu cầu: nghiên cứu điển hình tại Thành phố Hồ Chí Minh <i>Phụ lục 2</i>	5		Cầu đường, ISSN: 1859-459X	Bài báo khoa học trong nước	0	1+2 (2023), 32-36	02/2023
27	Potential usage of rice husk ash-cement based soil in subbase and base courses in road construction https://publisher.uthm.edu.my/ojs/index.php/ijie/article/view/9231	4	x	International Journal of Integrated Engineering, ISSN: 2229-838X	ISI (ESCI, IF = 0.4, Q3)	3	15(1), 299-309	04/2023
28	Investigation of influence factors and surface treatment on palm oil boiler ash (POBA) based geopolymer artificial aggregate: Impregnation vs. coating method	8		Journal of Building Engineering, ISSN: 2352-7102	ISI (SCIE, IF = 6.7, Q1)	8	66, 105936	05/2023

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
	https://www.sciencedirect.com/science/article/abs/pii/S2352710223001158?via%3Dihub							
29	Experimental performance of fiberglass geogrid in asphalt pavements https://etasr.com/index.php/ETASR/article/view/5915	2	x	Engineering, Technology & Applied Science Research, ISSN: 2241-4487	Scopus, Q2	3	13(3), 10791-10796	06/2023
30	Mô hình thông tin công trình (BIM): Kinh nghiệm trong thiết kế hạ tầng giao thông https://vjol.info.vn/index.php/tcx/article/view/88448/75097	3	x	Tạp chí Xây dựng ISSN: 2734-9888	Bài báo khoa học trong nước	0	12 (2023), 68-72	12/2023
31	Potential of fly ash, cement, and enzyme stabilized soil for road construction https://link.springer.com/article/10.1007/s40515-022-00254-2	3	x	Transportation Infrastructure Geotechnology, ISSN: 2196-7210	ISI (ESCI, IF = 2.6, Q2)	5	10, 1050-1071	12/2023
32	Nghiên cứu tính chất kỹ thuật của vữa ba thành phần chất kết dính gồm xi măng, tro bay và tro bã mía https://vjol.info.vn/index.php/tcx/article/view/92822	3		Tạp chí Xây dựng, ISSN: 2734-9888	Bài báo khoa học trong nước	0	03 (2024), 62-67	03/2024
33	Potential usage of fly ash and nano silica in high-strength concrete: Laboratory experiment and application in rigid pavement https://www.sciencedirect.com/science/article/pii/S221450952400007X?via%3Dihub	2	x	Case Studies in Construction Materials, ISSN: 2214-5095	ISI (SCIE, IF = 6.5, Q1)	21	20, e02856	07/2024

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
34	Fly ash-cement based concrete for road construction: engineering properties and pavement design https://revue.ummta.dz/index.php/JMES/article/view/3750	3	x	Journal of Materials and Engineering Structures, ISSN: 2170-127X	ISI (ESCI, IF = 0.4, Q4)	0	11, 311-321	12/2024
35	Nghiên cứu tính chất của vữa geopolimer gốc tro bay kết hợp với tro bã mía https://vjol.info.vn/index.php/tcxld/article/view/107295	6	x	Tạp chí Xây dựng, ISSN: 2734-9888	Bài báo khoa học trong nước	0	01 (2025), 148-153	01/2025
36	Effects of sea sand and fly ash on the compressive strength of concrete https://link.springer.com/chapter/10.1007/978-981-97-9400-3_21	4	x	Proceedings of the 4th International Conference on Sustainable Development in Civil, Urban and Transportation Engineering. CUTE 2024. Lecture Notes in Civil Engineering, ISBN: 978-981-97-9399-0	Báo cáo khoa học Trên CSDL Scopus	0	418, 201-210	03/2025
37	Cement incorporated with fly ash to improve the geotechnical properties for Soil stabilization in pavements https://link.springer.com/chapter/10.1007/978-981-97-9400-3_45	3	x	Proceedings of the 4th International Conference on Sustainable Development in Civil, Urban and Transportation Engineering. CUTE 2024. Lecture Notes in Civil Engineering, ISBN: 978-981-97-9399-0	Báo cáo khoa học Trên CSDL Scopus	0	418, 421-429	03/2025

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
38	Potential usage of fly ash and nano silica in cement mortar for sustainable construction https://www.sciencedirect.com/science/article/pii/S2352146525002029	4	x	Transportation Research Procedia, ISSN: 2352-1457	Báo cáo khoa học Trên CSDL Scopus	1	85, 135-142	03/2025
39	Đánh giá hiệu quả của mô hình thông tin (BIM) trong công trình giao thông (Phụ lục 2)	3	x	Nhà xuất bản Xây dựng, ISBN: 978-604-82-8568-5	Báo cáo khoa học	0	22-32	6/2025
40	Ultra-high performance rubberised concrete slabs cast in stay-in-place formworks: Enhancing shear strength and vibration characteristics https://www.sciencedirect.com/science/article/pii/S0141029625007138	6	x	Engineering Structures, ISSN: 0141-0296	ISI (SCIE, IF = 5.6, Q1)	0	336, 120322	08/2025
41	Sustainable use of sugarcane bagasse ash in fly ash-based geopolymers: Implications for compressive strength and shrinkage https://pp.bme.hu/ci/article/view/40532/23946	3		Periodica Polytechnica Civil Engineering, ISSN: 1587-3773	ISI (SCIE, IF = 1.4, Q3)	0		06/2025

- Trong đó: 07 bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế có uy tín mà UV là tác giả chính sau TS: 6, 8, 9, 24, 31, 33, 40.

7.1.b. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố (Dành cho các chuyên ngành thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự được quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg)

7.2. Bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích: không có

7.3. Tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế (đối với ngành Văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao)

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình/dự án/đề tài nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế: không có

9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, đề xuất công trình khoa học (CTKH) thay thế*:

a) Thời gian được bổ nhiệm PGS

Được bổ nhiệm PGS chưa đủ 3 năm, còn thiếu (số lượng năm, tháng):

b) Hoạt động đào tạo

- Thâm niên đào tạo chưa đủ 6 năm (UV PGS), còn thiếu (số lượng năm, tháng):

- Giờ giảng dạy

+ Giờ chuẩn giảng dạy trực tiếp trên lớp không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu): ...

+ Giờ chuẩn giảng dạy quy đổi không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

- Hướng dẫn chính NCS/HVCH,CK2/BSNT:

+ Đã hướng dẫn chính 01 NCS đã có Quyết định cấp bằng TS (UV chức danh GS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 NCS được cấp bằng TS bị thiếu:

+ Đã hướng dẫn chính 01 HVCH/CK2/BSNT đã có Quyết định cấp bằng ThS/CK2/BSNT (UV chức danh PGS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 HVCH/CK2/BSNT được cấp bằng ThS/CK2/BSNT bị thiếu:

c) Nghiên cứu khoa học

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ (UV chức danh GS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ bị thiếu:

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở (UV chức danh PGS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở bị thiếu:

- Không đủ số CTKH là tác giả chính sau khi được bổ nhiệm PGS hoặc được cấp bằng TS:

+ Đối với ứng viên chức danh GS, đã công bố được: 03 CTKH ☐ ; 04 CTKH ☐

Đề xuất sách CKUT/chương sách của NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 05 CTKH là tác giả chính theo quy định:

+ Đối với ứng viên chức danh PGS, đã công bố được: 02 CTKH ☐

Đề xuất sách CKUT/chương sách NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 03 CTKH là tác giả chính theo quy định:

d) Biên soạn sách phục vụ đào tạo (đối với ứng viên GS)

- Không đủ điểm biên soạn sách phục vụ đào tạo:

- Không đủ điểm biên soạn giáo trình và sách chuyên khảo:

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 6 năm 2025.

NGƯỜI ĐĂNG KÝ



Phan Tô Anh Vũ